

Số: /BC-STP

Lâm Đồng, ngày tháng 8 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Tình hình tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở**  
**trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

Thực hiện Công văn số 4459/BTP-PB&TG ngày 24/7/2025 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở. Số liệu báo cáo từ **ngày 01/7/2023 đến thời điểm báo cáo** là tổng hợp kết quả thực hiện của tỉnh Lâm Đồng (trên cơ sở sáp nhập bởi 03 tỉnh: Lâm Đồng (cũ), Đắk Nông, Bình Thuận), Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng báo cáo kết quả như sau:

**1. Kết quả đạt được trong triển khai luật hòa giải ở cơ sở**

Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng đã tham mưu trình UBND - HĐND tỉnh Lâm Đồng ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở tại địa phương (*Đính kèm phụ lục*).

Trong thời gian qua, tình hình triển khai và thực hiện thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đã tác động tích cực đến đời sống xã hội, tạo cơ sở pháp lý toàn diện, đầy đủ và vững chắc cho hoạt động hòa giải ở cơ sở đi vào nề nếp, thống nhất và hiệu quả, qua đó tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể ngày càng nhận thức đầy đủ, toàn diện hơn về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác hòa giải ở cơ sở, từ đó có sự quan tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, đầu tư kinh phí, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác này nên đã khích lệ, động viên các Hòa giải viên thực hiện nhiệm vụ, phát huy tinh thần trách nhiệm vì cộng đồng.

Các Tổ hòa giải ở cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn về cơ cấu tổ chức, chất lượng, hiệu quả hoạt động ngày càng nâng cao. Nhiều vụ việc vi phạm pháp luật, các tranh chấp, mâu thuẫn phát sinh trong cộng đồng dân cư được thụ lý, hòa giải kịp thời, dứt điểm, vì vậy hạn chế rất nhiều tình trạng khiếu nại, khiếu kiện vượt cấp, tiết kiệm được thời gian, công sức, tiền bạc của Nhân dân, giảm tải công tác giải quyết của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và giảm bớt gánh nặng chi tiêu cho ngân sách nhà nước. Công tác hòa giải ở cơ sở đã tạo ra sức lan tỏa lớn trong cộng đồng dân cư và ngày càng nhận được sự tin tưởng, đồng thuận cao của người dân, thể hiện qua việc tỷ lệ các vụ việc hòa giải thành luôn chiếm tỷ lệ cao trong tổng số các vụ việc nhận hòa giải. Kết quả thực

hiện công tác hòa giải ở cơ sở đã góp phần quan trọng trong việc giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng dân cư, kịp thời ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Đồng thời, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn cơ sở, qua đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và ý thức tự giác chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật trong Nhân dân.

## **2. Tồn tại, hạn chế trong thực hiện luật hòa giải ở cơ sở và nguyên nhân; bất cập trong các quy định của luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan**

### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

- Công tác hòa giải ở cơ sở còn mang tính hình thức, chiếu lệ, thụ động. Việc củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải và đội ngũ Hòa giải viên tại một số đơn vị cấp xã chưa được quan tâm thực hiện thường xuyên và kịp thời. Cơ cấu Tổ hòa giải có nơi chưa đảm bảo đầy đủ thành phần và đúng theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ Hòa giải viên tại một số địa phương chưa được quan tâm chú trọng và thường xuyên. Nhiều Hòa giải viên chưa thường xuyên được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở, thiếu kỹ năng vận động, thuyết phục các bên, chưa thực sự tâm huyết, ngại va chạm, vì vậy một số mâu thuẫn, tranh chấp trong cộng đồng dân cư chưa được Tổ hòa giải chủ động hòa giải hoặc chưa được hòa giải kịp thời.

- Công tác hòa giải cơ sở chưa được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của cấp ủy, chính quyền địa phương, còn khoán trắng cho các tổ hòa giải; công tác kiểm tra giám sát đối với hoạt động hòa giải cơ sở chưa thường xuyên.

- Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội có lúc, có nơi chưa phát huy rõ nét; chưa huy động được đội ngũ Luật sư, Luật gia, những người từng công tác trong các cơ quan bảo vệ pháp luật tham gia công tác hòa giải cơ sở hoặc hỗ trợ, giúp đỡ Hòa giải viên thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở nên chất lượng các vụ việc hòa giải chưa cao.

- Công tác xã hội hóa nguồn lực (nhân lực, kinh phí) cho công tác hòa giải ở cơ sở gặp nhiều khó khăn, việc ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế. Chế độ tài chính hỗ trợ cho hoạt động các Tổ hòa giải tại một số đơn vị cấp xã chưa được quan tâm thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định.

- Công tác phối hợp kiểm tra, giám sát hoạt động hòa giải cơ sở chưa được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ. Việc khen thưởng, biểu dương các Tổ

hòa giải, các Hòa giải viên tiêu biểu, điển hình, có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải cơ sở chưa được quan tâm thực hiện.

## **2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác hòa giải cơ sở nên chưa quan tâm đúng mức đến công tác này, chưa chủ động, tích cực tham gia rà soát, củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng đội ngũ Hòa giải viên và hiệu quả hoạt động hòa giải cơ sở tại địa phương.

- Nhận thức của một bộ phận người dân về vị trí, vai trò của công tác hòa giải cơ sở chưa cao, chưa biết đến thủ tục công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án nên chưa chủ động, tích cực phối hợp giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật phát sinh tại cơ sở bằng biện pháp hòa giải cơ sở mà đưa vụ việc ra chính quyền, Tòa án giải quyết.

- Kinh phí bố trí cho công tác hòa giải cơ sở còn hạn chế. Một số địa phương tại cấp huyện (trước khi sáp nhập), cấp xã chưa bố trí kinh phí riêng cho công tác hòa giải ở cơ sở mà chủ yếu sử dụng chung trong nguồn kinh phí dành cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hoặc lồng ghép với các hoạt động chuyên môn khác, trong khi nguồn kinh phí này được giao rất hạn chế.

- Một số địa phương chưa có đội ngũ những người có đủ năng lực thực hiện bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải cho Hòa giải viên nên việc tập huấn, bồi dưỡng cho Hòa giải viên chưa được tổ chức thực hiện thường xuyên, kịp thời, hiệu quả chưa cao.

- Hòa giải ở cơ sở là hoạt động mang tính xã hội cao, vì cộng đồng, không phát sinh lợi nhuận nên chưa huy động được các nguồn lực xã hội tham gia đóng góp, hỗ trợ cho công tác này.

## **3. Kiến nghị, đề xuất giải pháp đổi mới, phát huy hiệu quả hoạt động hòa giải trong thời gian tới và những nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan**

Kiến nghị Chính phủ xem xét, đề xuất Quốc hội sửa đổi, bổ sung những nội dung sau tại Luật Hòa giải ở cơ sở:

- Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1):

Sửa đổi Khoản 2 Điều 1 như sau: *“Hoạt động hòa giải của tòa án, trọng tài, hòa giải thương mại, hòa giải lao động và hòa giải tại Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này”*.

Cần hoàn thiện quy định về phạm vi hòa giải ở cơ sở, phạm vi thành lập, hoạt động của Tổ hòa giải theo hướng rõ ràng, cụ thể, bao quát hết nhu cầu thực tiễn áp dụng, mở rộng tối đa, không bó hẹp, tạo điều kiện giải quyết nhanh các tranh chấp, mâu thuẫn nhằm giải phóng nguồn lực vào phát triển kinh tế, đồng thời khuyến khích, phát huy hơn nữa vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội.

- Về bầu, công nhận Hòa giải viên (Điều 8):

Sửa đổi quy định về bầu, công nhận Hòa giải viên ở cơ sở theo hướng đơn giản, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương để tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình tổ chức bầu, công nhận Hòa giải viên, bảo đảm tính khách quan và thể hiện đúng nguyện vọng của người dân.

- Về hỗ trợ kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở (Điều 6):

Sửa đổi quy định về hỗ trợ kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở theo hướng bỏ quy định ngân sách trung ương chi bổ sung cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách để hỗ trợ kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở để thống nhất và phù hợp với Luật Ngân sách Nhà nước quy định nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm.

Về chế độ chi trả thù lao theo Thông tư 56/2023/TT-BTC ngày 06/7/2023 của Bộ Tài chính quy định mức chi 300.000 đồng/vụ việc hòa giải không thành, 400.000 đồng/vụ việc hòa giải thành là thấp so với công sức, thời gian và trách nhiệm của hòa giải viên. Trên thực tế, các vụ việc hòa giải thường tiến hành nhiều buổi nên kéo dài, phát sinh chi phí đi lại và các chi phí liên quan khác, vì vậy đề nghị xem xét tăng mức chi trả thù lao cho các vụ việc được hòa giải, nhất là vụ việc hòa giải thành, hỗ trợ các chi phí cần thiết khác cho hòa giải viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ như xăng xe, điện thoại, văn phòng phẩm... theo chế độ khoán hoặc chi phí thực tế.

Trên đây là báo cáo kết quả tình hình tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng./.

**Nơi nhận:**

- Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý - Bộ Tư pháp;
- UBND tỉnh; b/c
- GDS - PGĐ Sở (đ/c Hiếu);
- Lưu: VT, PB GDP (Thủy).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Thị Minh Hiếu**